

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHÂU THÀNH  
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **74/2021/HS-ST**

Ngày 07/12/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH KIÊN GIANG**

*- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ Tọa phiên tòa:* Ông **Mai Tấn Đầu**

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1/ Ông **Nhâm Đức Hùng**

2/ Ông **Nguyễn Thành Thái**

*- Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Bà **Lữ Cẩm Nhung** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:* Ông **Nguyễn Minh Vương** - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 12 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 47/2021/TLST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2021, về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 81/2020/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

**Nguyễn Thanh S**; sinh năm 1998 tại AG; Nơi cư trú: ấp MT, xã MHH, thành phố LX, tỉnh AG; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Hòa Hảo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trương Văn L, sinh năm 1977 và bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1977; Tiền sự: Không.

Tiền án có 01 tiền án: Vào 2018 bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố HCM xử phạt 06 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án hình sự phúc thẩm số: 104/2018/HS-PT ngày 15/3/2018.

Ngoài ra, vào năm 2021 bị cáo còn bị Tòa án nhân dân huyện HĐ, tỉnh KG xử phạt bị cáo 03 năm tù, về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, tại bản án hình sự sơ thẩm số: 22/2021/HS-ST ngày 31/5/2021.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/5/2021, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Anh **Vũ Duy B**, sinh năm 1987 (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Trú tại: ấp HA, xã MT, huyện CT, tỉnh KG

Người làm chứng: Bà **An Thị Ngọc H**; sinh năm 1963 (vắng mặt)

Trú tại: ấp HA, xã MT, huyện CT, tỉnh KG

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Vào khoảng 12 giờ, ngày 19 tháng 11 năm 2020 Nguyễn Thanh S điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave RSX màu đỏ đen, gắn biển số 69D1-236.86 đến cửa tiệm cầm đồ (tiệm cầm đồ không có tên) của anh Vũ Duy B tại ấp HA, xã MT, huyện CT, tỉnh KG để tìm mua xe mô tô đã qua sử dụng. Lúc này, S thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu đen, biển số kiểm soát 68C1-480.79 nên hỏi anh B chiếc xe trên bán giá bao nhiêu. Anh B nói giá là 31.000.000 đồng và hỏi S có muốn mượn xe chạy thử xe không, thì S đồng ý chạy thử nên anh B đưa xe cho S. Sau khi nhận được chiếc xe biển số kiểm soát 68C1-480.79 để chạy thử, S điều khiển xe trên chạy về hướng TH đi được một đoạn S nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe trên nên S không quay lại chỗ anh B mà điều khiển xe chạy lên thẳng lên thành phố HCM. Tại đây, S gỡ biển số 68C1-480.79 ra khỏi xe và trao đổi chiếc xe Exciter không có biển số lấy một chiếc xe Winner màu vàng đen không rõ biển số của một người có tài khoản Facebook là “Huy Nguyễn” (S không biết họ tên địa chỉ của người này). Sau đó, S tiếp tục trao đổi với người này chiếc Winner lấy chiếc xe Exciter 135 màu trắng đỏ không có biển số. Đến ngày 22 tháng 11 năm 2020, S điều khiển xe Exciter 135 màu trắng đỏ gắn biển số 68C1-480.79 xuống huyện HĐ, tỉnh KG để thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Đến ngày 23 tháng 11 năm 2020, S bị Công an xã HP, huyện NB, thành phố HCM bắt truy nã về hành vi trộm cắp tài sản vào năm 2018.

Ngày 27 tháng 12 năm 2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CT tiến hành làm việc với S. Tại Trại tạm giam Chí Hòa, S đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản kết luận về việc định giá tài sản trong tố tụng hình sự số: 01/KL-HĐTĐGTS, ngày 18 tháng 01 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự của Ủy ban nhân dân huyện CT, tỉnh KG kết luận: 01 chiếc xe nhãn hiệu Yamaha Exciter 150 màu đen biển số 68C1-480.79, số khung: 1010JY077698, số máy: G3D4E844130 có giá trị 37.168.000 đồng (ba mươi bảy triệu một trăm sáu mươi tám ngàn đồng).

Tình tiết tăng nặng: Tại thời điểm phạm tội bị cáo có một tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích. Vì vậy, bị cáo có một tình tiết tăng nặng là tái phạm.

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo S có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật:

- Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CT, tỉnh KG đã thu giữ và trả lại cho anh Vũ Duy B một biển số xe mô tô mang số 68C1-480.79.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu đen, biển số 68C1-480.79 mà S đã chiếm đoạt, S khai đã đem trao đổi với để lấy chiếc xe Winner màu vàng đen với người không rõ họ tên, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không tiến hành thu giữ được.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đỏ, đen biển số máy: JC46E6261924, số máy JC43E6261924, gắn biển số 69D1-236.86 là biển số của một xe khác. S khai mua chiếc xe này mua từ mạng xã hội, không có giấy đăng ký xe. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CT đã tiến hành xác minh và truy tìm chủ sở hữu của chiếc xe trên nhưng đến nay không có kết quả. Vì vậy, đề nghị tịch thu chiếc xe trên để sung ngân sách Nhà nước.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi vụ án xảy ra bị hại là anh Vũ Duy B yêu cầu Nguyễn Thanh S bồi thường giá trị tài sản bị chiếm đoạt với số tiền 37.168.000 đồng. S đồng ý bồi thường nhưng đến nay chưa bồi thường.

Đối với người đàn ông có tên tài khoản Facebook là “Huy Nguyễn”, theo lời khai của S là người đã trao đổi chiếc xe Winner màu vàng đen lấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu đen, biển số 68C1-480.79 mà S đã chiếm đoạt. Do hiện tại không biết họ tên địa chỉ của người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không thể mời làm việc được, khi nào làm việc được sẽ xử lý sau.

**Tại bản cáo trạng số:** 54/CT-VKS-CT ngày 09/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện CT, tỉnh KG đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh S về tội: “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CT vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Thanh S phạm tội: “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” và đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Nguyễn Thanh S** từ 12 tháng đến 18 tháng tù.

Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt 03 (ba) năm tù tại bản án hình sự sơ thẩm số: 22/2021/HS-ST ngày 31/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện HD, tỉnh KG đối với bị cáo S.

Về trách nhiệm dân sự đề nghị HĐXX áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 585 và Điều 589 Bộ luật dân sự, xử buộc bị cáo Nguyễn Thanh S phải bồi thường lại giá trị tài sản đã chiếm đoạt cho bị hại anh Vũ Duy B với số tiền theo định giá là 37.168.000 đồng.

Về biện pháp tư pháp đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đỏ, đen biển số máy: JC46E6261924, số máy JC43E6261924. Tịch thu tiêu hủy biển số 69D1-236.86 là biển số của một xe khác.

Bị cáo và người bị hại không có ý kiến tranh luận về quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành.

Bị cáo được nói lời nói sau cùng, bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận thấy như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện CT, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện CT, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố

tụng, người tiền hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiền hành tố tụng, người tiền hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp lời khai tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, thể hiện: Vào khoảng 12 giờ, ngày 19/11/2020 Nguyễn Thanh S điều khiển xe đi đến tiệm cầm đồ của anh Vũ Duy Bằng trú tại ấp HA, xã MT, huyện CT, tỉnh KG để tìm mua xe mô tô cũ. Tại đây, S gặp anh B cả hai cùng trao đổi về việc mua bán chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu đen, biển số kiểm soát 68C1-480.79 trong tiệm anh B. Lúc này, anh B hỏi S có muốn lấy xe chạy thử không thì S nói muốn, anh B liền giao xe cho S. S lấy xe chạy thử một đoạn thì nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe trên. S liền điều khiển xe chạy lên thành phố HCM, đồng thời tháo biển số xe ra để trao đổi chiếc xe này lấy lại một chiếc xe khác với một đối tượng lạ mặt trên Facebook không rõ nhân thân lai lịch. Theo kết quả định giá chiếc xe mà S chiếm đoạt của anh Bằng có giá trị là 37.168.000 đồng.

Căn cứ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự thì “Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá từ 4.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

*a) Vay, mượn, thuê tài sản của người khác hoặc nhận được tài sản của người khác bằng hình thức hợp đồng rồi dùng thủ đoạn gian dối hoặc bỏ trốn để chiếm đoạt tài sản đó hoặc đến thời hạn trả lại tài sản mặc dù có điều kiện, khả năng nhưng cố tình không trả;”.*

Như vậy, hành vi lợi dụng lòng tin của anh B đưa xe cho bị cáo mượn chạy thử xe và khi nhận được xe bị cáo lại nảy sinh ý định chiếm đoạt và do chiếc xe mà bị cáo lấy có giá trị 37.168.000 đồng nên đã đủ yếu tố cấu thành tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” như đã viện dẫn.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm trực tiếp đến tài sản hợp pháp của người bị hại mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Bị cáo là người trưởng thành có đủ năng lực nhận thức rõ việc lợi dụng lòng tin để chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật. Mặc dù nhận thức được hậu quả gây ra, thế nhưng chỉ vì tham lam, chạy lười lao động, muốn hưởng thụ trên tài sản của người khác nên khi được anh Bằng tin tưởng giao xe cho bị cáo chạy thử thì bị cáo lại nảy sinh ý định

chiếm đoạt. Hành vi phạm tội của bị cáo không những gây ảnh hưởng đến đời sống vật chất của người bị hại, tạo dư luận xấu trong xã hội. Trong tình hình tội phạm ngày càng gia tăng và phức tạp như hiện nay, HĐXX nghị án thảo luận cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Xét về tình tiết tăng nặng: Vào năm 2018 bị cáo đã 01 lần bị Tòa án xử phạt về tội “Trộm cắp tài sản” vẫn chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục có hành vi phạm tội mới nên trong lần phạm tội này bị cáo bị áp dụng thêm 01 tình tiết tăng nặng là tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bên cạnh đó, vào ngày 31/5/2021 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện HĐ xử phạt 03 năm tù, về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” nên cần xem xét tổng hợp hình phạt bản án nêu trên đối với bị cáo theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự.

[4] Xét về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét khi lượng hình là phù hợp.

[5] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về việc định tội danh, khung hình phạt cũng như việc áp dụng các điều luật để xử lý vụ án là có căn cứ pháp luật nên HĐXX ghi nhận để xem xét.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Vũ Duy B yêu cầu bị cáo bồi thường lại giá trị chiếc xe đã chiếm đoạt theo như kết quả định giá với số tiền là 37.168.000 đồng, ngoài ra anh B không yêu cầu bồi thường gì thêm. Bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của anh B nên HĐXX ghi nhận để xem xét

[7] Về đánh giá vật chứng, xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đỏ, đen biển số máy: JC46E6261924, số máy JC43E6261924, gắn biển số 69D1-236.86 là biển số của một xe khác đã thu giữ trong vụ án. Trong quá trình điều tra, S khai nhận mua chiếc xe này từ mạng xã hội, không có giấy đăng ký xe. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CT đã tiến hành xác minh và truy tìm chủ sở hữu của chiếc xe trên nhưng đến nay không có kết quả. Vì vậy, cần xử tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước đối với chiếc xe mô tô Honda Wave RSX màu đỏ, đen biển số máy: JC46E6261924, số máy JC43E6261924 và tịch thu tiêu hủy biển số 69D1-236.86 là phù hợp.

[8] Về án phí: Xử buộc bị cáo phải có nghĩa vụ nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 175; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh S phạm tội: “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thanh S, 01 (một) năm tù.**

Áp dụng khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt **03 (ba) năm** tù, về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” tại bản án hình sự sơ thẩm số: 22/2021/HS-ST ngày 31/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện HĐ, tỉnh KG. Buộc bị cáo **Nguyễn Thanh S** phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là **04 (bốn) năm** tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 23/5/2021.

Về trách nhiệm dân sự áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 585 và Điều 589 Bộ luật dân sự, xử buộc bị cáo Nguyễn Thanh S phải bồi thường lại cho người bị hại anh Vũ Duy B giá trị chiếc xe đã chiếm đoạt với số tiền theo định giá là 37.168.000 đồng.

Về biện pháp tư pháp áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đỏ, đen biển số máy: JC46E6261924, số máy JC43E6261924. Tịch thu tiêu hủy biển số 69D1-236.86.

Vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành đang quản lý theo quyết định chuyển giao vật chứng số: 67/QĐ-VKSCT ngày 09/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

Về án phí áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Xử buộc bị cáo Nguyễn Thanh S phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và  $(37.168.000 \text{ đồng} \times 5\%) = 1.858.400$  đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

*Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014;*

*Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.*

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Viện Kiểm sát huyện Châu Thành;
- Công An huyện Châu Thành;
- Bị cáo; bị hại;
- Sở tư pháp;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm Phán - Chủ Tọa Phiên Tòa**

**Mai Tấn Đầu**